

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 26-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Tân

Bà Vũ Thị Lại

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Huy Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Bùi Văn P, sinh ngày 16/10/1970 tại Hải Phòng; nơi cư trú: đường H, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 08/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: 01 tiền án đã xóa án tích, Bản án số 25/2010/HS-ST ngày 11/6/2010, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Hải Phòng xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản; Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/5/2023, chuyển tạm giam ngày 26/5/2023; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Đỗ Văn C; vắng mặt

- Người chứng kiến: Ông Bùi Duy M; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo P làm nghề chạy xe ôm tại khu vực chân cầu Bính, quận Hồng Bàng,

Hải Phòng. Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 19/5/2023, một người đàn ông không quen biết đến gặp và thuê bị cáo vận chuyển ma túy đá đến khu vực ngã ba Áng Sỏi, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải cho một người phụ nữ, khi nào quay lại sẽ trả công là 1.300.000 đồng. Do cần tiền để chi tiêu và mua ma túy sử dụng nên bị cáo đồng ý. Người này đưa cho bị cáo 01 vỏ bao thuốc lá Saigon và xin số điện thoại để chủ động liên hệ. Bị cáo mở bao thuốc lá ra kiểm tra bên trong thấy 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá. Bị cáo kẹp số ma túy vào võng xe mô tô Jupiter biển kiểm soát 15C1-104.42 rồi đi ra thị trấn Cát Bà giao ma túy. Khi đi đến bến phà Gót, lên phà biển số hiệu HP-2324 thì bị tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 01-Bộ tư lệnh Cảnh sát biển bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm toàn bộ số ma túy nêu trên, 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô.

Kết luận giám định số 408/KL-KTHS(MT) ngày 20/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 19,78 gam, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 07/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã nêu, xác nhận việc điều tra, truy tố đối với bị cáo là không oan sai; việc khai báo là tự nguyện, không bị ép buộc.

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên tại cơ quan điều tra đã khai: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/5/2023, người làm chứng có việc đi sang Cát Bà, khi ở trên phà biển mang số hiệu HP-2324, có chứng kiến lực lượng chức năng của tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm của Bộ tư lệnh Cảnh sát biển đang kiểm tra một người đàn ông khoảng 50 tuổi khai tên là Bùi Văn P. Lực lượng chức năng đã thu giữ của P 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn màu bạc ở trên võng xe máy, bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, P khai là ma túy mang ra Cát Bà để giao cho một người phụ nữ không quen biết tại ngã ba Áng Sỏi, thị trấn Cát Bà. Sau đó cơ quan chức năng đã đưa đối tượng và tang vật về trụ sở Công an thị trấn Cát Hải để làm rõ sự việc.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy với khối lượng 19,78 gam là loại Methamphetamine với mục đích vận chuyển thuê nhằm thu lợi bất chính. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 2, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Văn P từ 08 đến 09 năm tù. Đề nghị xử phạt bị cáo 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát; bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật và rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Bộ tư lệnh Cảnh sát biển, Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã làm rõ: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/5/2023, trên phà biển số hiệu HP-2324 tại khu vực Bến Gót, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, bị cáo bị phát hiện, bắt quả tang về hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để vận chuyển thuê nhằm thu lợi số tiền 1.300.000 đồng. Theo Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng thì tinh thể màu trắng thu giữ được của bị cáo là ma túy, có khối lượng 19,78 gam, là loại Methamphetamine.

[3] Như vậy, bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 19,78 gam ma túy với mục đích thu lời bất chính. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, chất gây nghiện. Qua đó đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng trên là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, do đó, bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án, tại Bản án số 25/2010/HS-ST ngày 11/6/2010, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Hải Phòng xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Tính đến ngày xét xử, mặc dù tiền án nói trên đã được xóa án tích nhưng cần đánh giá bị cáo là người có nhân thân xấu, khó giáo dục tại cộng đồng. Do đó, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy với mục đích thu lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Chất ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[9] Đối với chiếc xe máy Jupiter biển kiểm soát 15C1-104.42 tạm giữ của Bùi Văn P qua xác minh là tài sản của chị Bùi Thị Hương là em gái bị cáo, chị Hương không biết việc bị cáo dùng xe mô tô của mình vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hương là chủ sở hữu tài sản. Đối với 01 điện thoại di động Samsung, màu vàng thu giữ của bị cáo, quá trình kiểm tra điện thoại không có các dữ liệu liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

- Về các vấn đề khác:

[10] Đối với người nam giới thuê bị cáo vận chuyển ma túy và người phụ nữ nhận ma túy do bị cáo vận chuyển, do bị cáo không biết, quá trình điều tra cũng không xác định được cụ thể tên, tuổi và địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở lập hồ sơ xử lý là có căn cứ.

- Về án phí hình sự:

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

- Về quyền kháng cáo:

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 2, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn P **08 (tám) năm** tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 20/5/2023; Xử phạt bị cáo 5.000.000 (Năm triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 408MT/PC09 bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo. Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật,

tài liệu, vật chứng ngày 07/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải.

Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 06, PC10);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh

